

TBT

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 148/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 25 tháng 01 năm 2011

CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số: 7.19
	Ngày: 26/01/2011

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Nhiệm vụ Quy hoạch xử lý chất thải rắn
Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

- Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;
- Căn cứ Pháp lệnh Thủ đô Hà Nội ngày 28 tháng 12 năm 2000;
- Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26 tháng 11 năm 2003;
- Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

Căn cứ Nghị định số 59/2007/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2007 về quản lý chất thải rắn.

Xét đề nghị của Bộ Xây dựng tại tờ trình số 92/TTr-BXD ngày 29 tháng 12 năm 2010,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Nhiệm vụ Quy hoạch xử lý chất thải rắn Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 với những nội dung chính như sau:

1. Phạm vi quy hoạch

a) Phạm vi nghiên cứu: bao gồm toàn bộ ranh giới hành chính Thủ đô Hà Nội với tổng diện tích 3.344,47 km² và dân số gần 6,23 triệu người (thống kê năm 2008) và tỉnh Vĩnh Phúc, Bắc Ninh và Hưng Yên đối với chất thải rắn công nghiệp.

b) Phạm vi lập quy hoạch: bao gồm toàn bộ ranh giới hành chính Thủ đô Hà Nội.

2. Quan điểm quy hoạch

- Phù hợp với Quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Quy hoạch sử dụng đất, Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2050, Chiến lược quốc gia về quản lý tổng hợp chất thải rắn đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050 và các quy hoạch chuyên ngành khác có liên quan.

- Phù hợp với các điều kiện địa hình, điều kiện địa chất, thủy văn và khả năng khai thác quỹ đất.

- Quy hoạch xử lý chất thải rắn Thủ đô Hà Nội nhằm phòng ngừa, giảm thiểu phát sinh chất thải tại nguồn, tăng cường tái sử dụng, tái chế để giảm khối lượng chất thải phải chôn lấp; đáp ứng nhu cầu thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn của thành phố theo từng giai đoạn.

- Sử dụng các công nghệ tiên tiến, hạn chế chôn lấp nhằm tiết kiệm tài nguyên đất, kinh phí xây dựng và giảm thiểu ô nhiễm môi trường.

- Khuyến khích mọi thành phần kinh tế tham gia vào việc thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn.

3. Mục tiêu quy hoạch

- Cụ thể hóa định hướng phát triển xử lý chất thải rắn Thủ đô Hà Nội trong Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2050.

- Đáp ứng các yêu cầu quản lý nhà nước về xây dựng, quản lý và sử dụng hệ thống thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Làm cơ sở cho việc triển khai các dự án đầu tư xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo, mở rộng hệ thống thu gom, vận chuyển, các điểm tập kết, các trạm trung chuyển, các cơ sở xử lý chất thải rắn trên địa bàn thành phố Hà Nội.

4. Các nội dung nghiên cứu quy hoạch

- Đánh giá tổng quan hiện trạng, dự báo phát triển kinh tế - xã hội và điều kiện tự nhiên của thành phố Hà Nội.

- Điều tra, khảo sát và đánh giá hiện trạng các nguồn phát thải, tổng lượng phát thải, thành phần các loại chất thải rắn; hiện trạng thu gom, vận chuyển; hiện trạng về vị trí, quy mô, công nghệ xử lý, tình hình hoạt động và các tác động đến môi trường của các khu liên hợp, cơ sở xử lý chất thải rắn trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Đánh giá khả năng phân loại tại nguồn và khả năng tái chế, tái sử dụng chất thải rắn.

- Rà soát, đánh giá các quy hoạch, dự án về xử lý chất thải rắn đã và đang triển khai trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Trên cơ sở định hướng phát triển xử lý chất thải rắn trong Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, yêu cầu:

+ Xác định các chỉ tiêu tính toán khối lượng các loại chất thải rắn phát sinh; tỷ lệ thu gom, tái chế và xử lý các loại chất thải rắn theo từng giai đoạn.

+ Dự báo tổng khối lượng các loại chất thải rắn phát sinh, tổng khối lượng các loại chất thải rắn được thu gom xử lý trên địa bàn thành phố Hà Nội.

+ Đề xuất công nghệ xử lý thích hợp cho từng loại chất thải rắn phù hợp với mục tiêu thu gom, tái chế và xử lý chất thải rắn theo từng giai đoạn.

+ Phân vùng thu gom, vận chuyển, xử lý các chất thải rắn.

+ Xác định vị trí, quy mô các trạm trung chuyển chất thải rắn; vị trí, quy mô các khu liên hợp, cơ sở xử lý chất thải rắn và khả năng mở rộng quy mô trong tương lai; tổng quỹ đất dành cho việc xử lý chất thải rắn của thành phố Hà Nội theo từng giai đoạn; phương thức thu gom các loại chất thải rắn.

- Xác định các chương trình, dự án, nguồn vốn và phân kỳ đầu tư để thực hiện quy hoạch.

- Đề xuất các quy định quản lý hệ thống xử lý chất thải rắn.

- Đánh giá môi trường chiến lược.

5. Thành phần hồ sơ

a) Bản vẽ:

- Sơ đồ vị trí và mối liên hệ vùng thể hiện ranh giới nghiên cứu và phạm vi lập quy hoạch, tỷ lệ 1/50.000 hoặc 1/250.000.

- Bản đồ hiện trạng xử lý chất thải rắn thể hiện vị trí, quy mô các trạm trung chuyển, các khu liên hợp, cơ sở xử lý chất thải rắn, tỷ lệ 1/10.000 đến 1/25.000.

- Bản đồ quy hoạch xử lý chất thải rắn thể hiện vị trí, quy mô các trạm trung chuyển, các khu liên hợp, cơ sở xử lý chất thải rắn, tỷ lệ 1/10.000 đến 1/25.000.

b) Báo cáo tóm tắt, thuyết minh tổng hợp, các phụ lục kèm theo và dự thảo tờ trình phê duyệt.

c) Đĩa CD ROM lưu toàn bộ nội dung đồ án quy hoạch.

6. Tổ chức thực hiện

- Cơ quan tổ chức lập: Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.

- Cơ quan thẩm định: Bộ Xây dựng.

- Cấp phê duyệt: Thủ tướng Chính phủ.

- Thời gian lập quy hoạch: 09 tháng kể từ ngày nhiệm vụ quy hoạch xử lý chất thải rắn Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được phê duyệt.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội bố trí nguồn vốn và phê duyệt dự toán chi phí lập quy hoạch; chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương liên quan tổ chức lập đồ án Quy hoạch xử lý chất thải rắn Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bộ trưởng Bộ xây dựng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính Phủ;
- Các Bộ: Xây dựng, Y tế, Tài chính, Công Thương, Tài nguyên và Môi trường, Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Thông tin và Truyền thông, Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội;
- VPCP: BTCN, các PCN, công TTĐT, các Vụ: ĐP, KGVX;
- Lưu: Văn thư, KTN(4). 34



**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**

Hoàng Trung Hải